

Xanh hóa chuỗi cung ứng hàng xuất khẩu:

GIA TĂNG HIỆU QUẢ TRONG HỆ THỐNG VÀ MỐI LIÊN KẾT GIỮA CÁC THÀNH VIÊN

Xu hướng hiện nay của kinh tế nông nghiệp là xanh hóa chuỗi cung ứng hàng xuất khẩu. Điều này vừa giúp các doanh nghiệp và Chính phủ nước xuất khẩu duy trì kiểm soát tốt hơn đối với những mặt hàng xuất khẩu của mình, vừa gia tăng tính hiệu quả trong hệ thống và mối liên kết giữa các thành viên trong chuỗi nhiều hơn.



Chuối cung ứng “tổ đánh bắt”

PGS.TS. Tạ Văn Lợi, Viện trưởng Viện Thương mại và Kinh tế Quốc tế, trường Đại học Kinh tế Quốc cho biết, hiện xu hướng của kinh tế nông nghiệp là xanh hóa chuối cung ứng hàng xuất khẩu. Bởi dưới tác động của đại dịch, nhiều chuối cung ứng đã bị đứt gãy từ việc mua bán con giống đến chế biến. Tình hình tiêu thụ nội địa vẫn suy giảm do bị cạnh tranh bởi một số hàng nhập khẩu. Tình hình xuất khẩu có phần khả quan hơn, nhiều đơn hàng từ thị trường mới được khôi phục, nhưng lại bị rào cản về chi phí vận chuyển quốc tế tăng cao bất thường so với trước đại dịch...

Việc xanh hóa chuối cung ứng hàng xuất khẩu có ý nghĩa quan trọng, giúp tăng cường xuất khẩu hàng hóa của một quốc gia sang quốc gia khác thông qua việc đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và kiểm dịch động thực vật của nước nhập khẩu.

Ngoài lợi ích mang lại cho các doanh nghiệp và Chính phủ nước xuất khẩu duy trì kiểm soát tốt hơn đối với những mặt hàng xuất khẩu của mình, xanh hóa chuối cung ứng hàng xuất khẩu cũng giúp bảo vệ môi trường tốt hơn, kiểm soát rác thải và phế liệu tốt hơn.

Đặc biệt, xanh hóa chuối cung ứng hàng xuất khẩu còn gia tăng tính hiệu quả trong hệ thống và mối liên kết giữa các thành viên trong chuỗi nhiều hơn.

Lấy ví dụ về chuối cung ứng “tổ đánh bắt” ở Phú Yên, PGS.TS. Tạ Văn Lợi cho biết, Phú Yên hiện có 7.228 tàu thuyền (có 1.005 tàu công suất từ 90 mã lực, chủ yếu là câu cá ngư đại dương) khai thác hải sản liên kết theo tổ đánh bắt, tạo thành mô hình liên kết giữa ngư dân với các tổ chức, doanh nghiệp thu mua, chế biến, tiêu thụ cá ngừ; từ đó tổ chức khai thác, thu mua, chế biến, tiêu thụ, xuất khẩu cá ngừ.

Tuy nhiên, mức độ xanh hóa trong các chuỗi cung ứng thủy sản xuất khẩu còn thấp. Quá trình xanh hóa diễn ra thiếu đồng bộ trong chuỗi cung ứng xuất khẩu thủy sản.



Theo nghiên cứu của các chuyên gia trường Đại học Kinh tế quốc dân, các doanh nghiệp/cơ sở kinh doanh tham gia vào chuối cung ứng xuất khẩu thủy sản thực hành chuối cung ứng xanh tích cực hơn so với các doanh nghiệp/cơ sở kinh doanh không tham gia, đặc biệt là ở hoạt động thiết kế sinh thái, hợp tác với khách hàng và phục hồi đầu tư. Các doanh nghiệp tham gia và không tham gia các chuỗi cung ứng thủy sản xuất khẩu có mức độ thực hành tương đương nhau ở mua sắm xanh và quản lý môi trường nội bộ.

Các doanh nghiệp/cơ sở kinh doanh trực tiếp xuất khẩu thủy sản và các doanh nghiệp/cơ sở kinh doanh tham gia vào các chuỗi cung ứng cảm nhận áp lực thực hành chuối cung ứng mạnh mẽ hơn từ các quy định về môi trường, khách hàng, cộng đồng, các nhà cung cấp về xanh hóa chuối cung ứng mạnh mẽ hơn các doanh nghiệp/cơ sở kinh doanh khác.

Kết quả nghiên cứu cũng cho thấy, áp lực từ cộng đồng và định hướng môi trường của doanh nghiệp/cơ sở kinh doanh đang có tác động nhiều nhất đến thực hành chuối cung ứng xanh.

Thông tin thêm về thực trạng xanh hóa chuối cung ứng thủy sản tại Việt Nam, PGS.TS. Tạ Văn Lợi nhấn mạnh, hiện chuối cung ứng hàng thủy sản bị đứt gãy do covid, lao động bị cách ly, thiếu phương tiện, nhân sự thu gom nguyên liệu, dân cách nên ngư dân, nông dân không thả giống, tiếp tục chu kỳ tiếp theo, việc ưu tiên tiêm cho nông ngư dân còn thấp nên khó đạt tiêu chuẩn giấy xác nhận vắc-xin xanh.

Chuỗi mặt hàng nông sản do đình chệ lưu thông, thông tin thị trường bị gián đoạn và lao động lái xe,

Việc nhiều vùng sản phẩm đến kỳ thu hoạch mà không có đầu ra và khó vận chuyển gây ra đứt gãy. Vụ tới sẽ thiếu trầm trọng giống để tái đàn, tái đầm và tái diện tích nuôi trồng.

Hãy dựng, công bố các tiêu chuẩn xanh

Để xanh hóa chuỗi cung ứng thủy sản hiệu quả hơn, PGS.TS. Tạ Văn Lợi cho rằng, các doanh nghiệp cần đổi mới tổ chức sản xuất nhằm nâng cao năng lực triển khai; tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức của người tiêu dùng trong nước trong việc sử dụng các sản phẩm nông sản xanh; xây dựng, công bố các tiêu chuẩn xanh và công nhận các nguyên liệu xanh cho các tổ chức sản xuất và kinh doanh; xây dựng các mô hình liên kết để phát triển và hình thành các sáng kiến xanh hóa chuỗi cung ứng nhằm cắt giảm chi phí xanh hóa...

Hiệp hội: Cần tiếp tục tăng cường hướng dẫn công tác kiểm tra, kiểm soát xanh; Nhân rộng các mô hình quản lý nhà nước có sự tham gia của cộng đồng, khuyến khích các mô hình hợp tác, liên kết trong sản xuất chế biến và tiêu thụ.

Chính Phủ: Các cơ quan nhà nước bên cạnh ban hành các quy định về xanh hóa chuỗi cung ứng; Cấp quỹ duy trì giống, hoặc cho vay không lãi suất duy trì kho quỹ giống, để các nhà cung cấp giống, cây con trong nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi, nông lâm ngư nghiệp.

Chính phủ cần đẩy mạnh liên kết giữa các thành phần trong xanh hóa chuỗi cung ứng hàng nông sản Việt Nam.

Cần phải phát huy vai trò hỗ trợ đầu tư vào khoa học và công nghệ, vào nghiên cứu và triển khai (R&D).

Cần phải rà soát để đồng bộ hoá các qui định về “mua sắm xanh” của chính phủ với các qui định xanh hoá khác trong việc thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh và chuyển đổi mô hình tăng trưởng.

Giải pháp khác: Tăng cường đối thoại giữa Chính Phủ, Hiệp hội, doanh nghiệp và các chủ thể liên quan tới chuỗi cung ứng xanh hàng nông sản Việt Nam. Thành lập các quỹ đầu tư mạo hiểm hỗ trợ phát triển chuỗi cung ứng hàng nông sản Việt Nam

Hơn nữa, theo các chuyên gia, phát triển nông nghiệp tập trung, quy mô lớn hoàn toàn khác với công nghiệp do chủ thể của nông nghiệp là các hộ nông dân, các chủ trang trại và cuối cùng mới là các chủ doanh



ng nghiệp quy mô lớn. Vì vậy, cần có sự tương thích giữa trình độ quản lý của các chủ thể nông nghiệp này với trình độ của máy móc, công cụ và quy mô diện tích đất sử dụng.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lê Minh Hoan cho biết, trong phát triển kinh tế nông nghiệp, thị trường chính là doanh nhân, doanh nghiệp và đây cũng là người nắm rõ thị trường nhất. Doanh nhân phải nhạy bén với thị trường, còn bộ máy hành chính bao giờ cũng chậm hơn.

Ngoài ra, chuyển đổi tư duy theo đuổi giá trị gia tăng sang vừa tạo ra giá trị gia tăng, vừa giảm thiểu chi phí sản xuất, chi phí xã hội, chi phí môi trường... Cùng với đó là những giải pháp để chuyển sang nền nông nghiệp công nghệ cao, sinh thái, trách nhiệm, bền vững; chuyển từ “chuỗi liên kết cung ứng nông sản” sang “chuỗi liên kết giá trị ngành hàng”; chuyển từ “phát triển đơn ngành” sang mục tiêu “phát triển tích hợp liên ngành”.

Về các doanh nghiệp, ngành nông nghiệp cần phải chuyển từ phát triển dựa vào doanh nghiệp dẫn đầu sang kết hợp doanh nghiệp dẫn đầu và doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp... hình thành hệ sinh thái kinh tế nông thôn.

Hoàng Ngọc

Việc nhiều vùng sản phẩm đến kỳ thu hoạch mà không có đầu ra và khó vận chuyển gây ra đứt gãy. Vụ tới sẽ thiếu trầm trọng giống để tái đàn, tái đầm và tái diện tích nuôi trồng.

Hàny dựng, công bố các tiêu chuẩn xanh

Để xanh hóa chuỗi cung ứng thủy sản hiệu quả hơn, PGS.TS. Tạ Văn Lợi cho rằng, các doanh nghiệp cần đổi mới tổ chức sản xuất nhằm nâng cao năng lực triển khai; tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức của người tiêu dùng trong nước trong việc sử dụng các sản phẩm nông sản xanh; xây dựng, công bố các tiêu chuẩn xanh và công nhận các nguyên liệu xanh cho các tổ chức sản xuất và kinh doanh; xây dựng các mô hình liên kết để phát triển và hình thành các sáng kiến xanh hóa chuỗi cung ứng nhằm cắt giảm chi phí xanh hóa...

Hiệp hội: Cần tiếp tục tăng cường hướng dẫn công tác kiểm tra, kiểm soát xanh; Nhân rộng các mô hình quản lý nhà nước có sự tham gia của cộng đồng, khuyến khích các mô hình hợp tác, liên kết trong sản xuất chế biến và tiêu thụ.

Chính Phủ: Các cơ quan nhà nước bên cạnh ban hành các quy định về xanh hóa chuỗi cung ứng; Cấp quỹ duy trì giống, hoặc cho vay không lãi suất duy trì kho quỹ giống, để các nhà cung cấp giống, cây con trong nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi, nông lâm ngư nghiệp.

Chính phủ cần đẩy mạnh liên kết giữa các thành phần trong xanh hóa chuỗi cung ứng hàng nông sản Việt Nam.

Cần phải phát huy vai trò hỗ trợ đầu tư vào khoa học và công nghệ, vào nghiên cứu và triển khai (R&D).

Cần phải rà soát để đồng bộ hoá các qui định về “mua sắm xanh” của chính phủ với các qui định xanh hoá khác trong việc thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh và chuyển đổi mô hình tăng trưởng.

Giải pháp khác: Tăng cường đối thoại giữa Chính Phủ, Hiệp hội, doanh nghiệp và các chủ thể liên quan tới chuỗi cung ứng xanh hàng nông sản Việt Nam. Thành lập các quỹ đầu tư mạo hiểm hỗ trợ phát triển chuỗi cung ứng hàng nông sản Việt Nam

Hơn nữa, theo các chuyên gia, phát triển nông nghiệp tập trung, quy mô lớn hoàn toàn khác với công nghiệp do chủ thể của nông nghiệp là các hộ nông dân, các chủ trang trại và cuối cùng mới là các chủ doanh



ngiệp quy mô lớn. Vì vậy, cần có sự tương thích giữa trình độ quản lý của các chủ thể nông nghiệp này với trình độ của máy móc, công cụ và quy mô diện tích đất sử dụng.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Lê Minh Hoan cho biết, trong phát triển kinh tế nông nghiệp, thị trường chính là doanh nhân, doanh nghiệp và đây cũng là người nắm rõ thị trường nhất. Doanh nhân phải nhạy bén với thị trường, còn bộ máy hành chính bao giờ cũng chậm hơn.

Ngoài ra, chuyển đổi tư duy theo đuổi giá trị gia tăng sang vừa tạo ra giá trị gia tăng, vừa giảm thiểu chi phí sản xuất, chi phí xã hội, chi phí môi trường... Cùng với đó là những giải pháp để chuyển sang nền nông nghiệp công nghệ cao, sinh thái, trách nhiệm, bền vững; chuyển từ “chuỗi liên kết cung ứng nông sản” sang “chuỗi liên kết giá trị ngành hàng”; chuyển từ “phát triển đơn ngành” sang mục tiêu “phát triển tích hợp liên ngành”.

Về các doanh nghiệp, ngành nông nghiệp cần phải chuyển từ phát triển dựa vào doanh nghiệp dẫn đầu sang kết hợp doanh nghiệp dẫn đầu và doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp... hình thành hệ sinh thái kinh tế nông thôn.

Hoàng Ngọc